TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 - TH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 61/2025/QĐCNTTLH	*TH, ngày 12 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Bùi Thị H và anh Phạm Văn V.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 8 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của chị Bùi Thị H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 8 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Chị Bùi Thị H; sinh năm: 2001; nơi cư trú: Thôn HS, xã Ngọc Liên, tỉnh TH.

2. Anh Phạm Văn V; sinh năm: 1996; nơi cư trú: Thôn HS, xã Ngọc Liên, tỉnh TH.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 8 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 8 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị H và anh Phạm Văn V.

- Về con chung: Chị H và anh V có 02 con chung là cháu Phạm Huyền T, sinh ngày 11/10/2019 và cháu Phạm Thiên P, sinh ngày 15/8/2023. Giao cháu T cho anh V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu P cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Không ai phải cấp

dưỡng nuôi con chung.

Chị H, anh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị H, anh V không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cấp tỉnh;
- UBND xã NL;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lê Xuân Vinh